

Số: 34/2025/QĐST-HNGĐ

Huế, ngày 31 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 03/2025/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Hồng Khắc Ph, sinh năm: 1992. Nơi thường trú: Thôn V, xã V, thành phố Huế. Căn cước công dân số 046092016828, cấp ngày 08/4/2025 tại Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội thuộc Bộ Công an.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Trà M, sinh năm: 1991. Nơi thường trú: Thôn T, xã V, thành phố Huế. Căn cước công dân số 046191002976, cấp ngày 23/9/2022 tại Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội thuộc Bộ Công an.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 và Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Hồng Khắc Ph, sinh năm: 1992 và chị Nguyễn Thị Trà M, sinh năm: 1991.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Hồng Khắc Ph và chị Nguyễn Thị Trà M có 01 người con chung là cháu Hồng Phú Q, sinh ngày: 10/9/2016. Hai bên đã thỏa thuận với nhau là giao cháu Phú Q cho chị M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng,

giáo dục đến khi cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi); Anh Hồng Khắc Ph cấp dưỡng nuôi con chung 5.000.000 đồng/01 tháng đến khi cháu trưởng thành.

Sau khi ly hôn, anh Hồng Khắc Ph có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Kể từ ngày chị M có đơn yêu cầu thi hành án mà anh Phương chưa thanh toán thì hàng tháng anh Phương còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với khoản tiền và thời gian chưa thi hành án.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ về tài sản chung: Anh Hồng Khắc Ph và chị Nguyễn Thị Trà M đều thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Hồng Khắc Ph và chị Nguyễn Thị Trà M đã tự nguyện thỏa thuận với nhau là anh Ph phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà anh đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002166 ngày 25/6/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, thành phố Huế (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực N - Huế). Anh Ph đã nộp đủ.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Huế;
- VKSND khu vực N - Huế;
- THADS thành phố Huế;
- Phòng THADS khu vực N - Huế;
- UBND xã V;
- Đường sự;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký và đóng dấu)

Trần Ngọc Tú